

QUẢN LÝ THUẾ ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ THỰC TRẠNG VÀ MỘT SỐ KIẾN NGHỊ

NGUYỄN TRUNG DƯƠNG*

LÊ NHẬT HỒNG**

Ngày nhận bài: 08/05/2019

Ngày phản biện: 27/05/2019

Ngày đăng bài: 01/10/2019

Tóm tắt:

Trong nền kinh tế dưới sự tác động của “cuộc cách mạng công nghệ 4.0”, các hoạt động kinh doanh thương mại điện tử ngày càng phát triển, khiến thương mại điện tử trở thành một lĩnh vực kinh tế quan trọng đối với nhiều quốc gia, trong đó có Việt Nam. Thương mại điện tử đem lại nhiều lợi ích cho nền kinh tế, đặc biệt là trong giai đoạn hội nhập ở nước ta hiện nay. Tuy nhiên, thương mại điện tử cũng đặt ra nhiều vấn đề cấp bách trong công tác quản lý nhà nước về các hoạt động kinh doanh trực tuyến trong nền kinh tế số, đặc biệt là lĩnh vực thuế. Bài viết sẽ trình bày khái quát về hoạt động thương mại điện tử, vấn đề thu thuế đối với hoạt động này theo quy định của pháp luật Việt Nam. Từ đó, nêu lên thực trạng và đề xuất một số kiến giải nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý thuế trong lĩnh vực thương mại điện tử.

Từ khóa:

Quản lý thuế, thương mại điện tử.

Abstract:

In the economy under the impact of Industry 4.0, e-commerce business activities are developing and being an important economic sector for many countries, including Vietnam. E-commerce brings many benefits to the economy, especially in the integration period in our country today. Nevertheless, e-commerce also poses many urgent problems in the state management of the online business activities in the digital economy, especially in the field of taxation. The article will present an overview of e-commerce activities, tax collection issues for this activity in accordance with the law of Vietnam, thereby raising the situation and proposing a number of explanations to improve the efficiency of tax management in the field of e-commerce.

Keyword:

Tax management, E-commerce.

1. Khái niệm hoạt động thương mại điện tử và quản lý thuế đối với hoạt động thương mại điện tử

Thương mại điện tử “là việc tiến hành một phần hay toàn bộ quy trình của hoạt động

* ThS., Giảng viên Trường Đại học Luật TP. HCM; Email: ntduong@hcmulaw.edu.vn

** Sinh viên Trường Đại học Luật TP. HCM

thương mại bằng phương tiện điện tử có kết nối với mạng Internet, mạng viễn thông hoặc các mạng mở khác”¹. Hoạt động này không đòi hỏi các chủ thể phải tiến hành trao đổi trực tiếp, đàm phán, ký kết hợp đồng như các giao dịch phi điện tử. Các bên chỉ cần thực hiện giao dịch bằng thao tác đơn giản thông qua các phương tiện điện tử được kết nối Internet. Bên cạnh đó, việc giao nhận hàng hóa hay thanh toán cũng được thực hiện hết sức linh hoạt. Thông qua các công cụ quản lý bằng thiết bị điện tử, bên bán có thể biết được tình trạng hàng hóa được giao cho bên mua, đánh giá được cơ bản thái độ của khách hàng đối với sản phẩm. Ngược lại, bên mua dễ dàng phản hồi về chất lượng hàng hóa, cách thức giao hàng... Các bên cũng có thể thanh toán bằng những công cụ như thẻ ngân hàng, ví điện tử, hay thông qua người giao hàng... Với các đặc điểm trên, thương mại điện tử thực sự đã trở thành một phương thức giao dịch tiện dụng và phổ biến hiện nay trên thế giới, trong đó có Việt Nam.

Việt Nam kể từ khi tiến hành công cuộc đổi mới vào năm 1986 đã tích cực hội nhập với nền kinh tế thế giới. Do đó, thương mại điện tử cũng xuất hiện và phát triển. Năm 2017 thương mại điện tử của Việt Nam đạt mức tăng trưởng khoảng 25% và tỷ lệ này có thể được duy trì trong ba năm tiếp theo 2018 - 2020². Với sự phát triển nhanh chóng của thương mại điện tử, Việt Nam đã xây dựng một hành lang pháp lý để quản lý hoạt động này, chẳng hạn: Luật Giao dịch điện tử 2005, Nghị định số 119/2018/NĐ-CP quy định về hóa đơn điện tử khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ, Nghị định số 52/2013/NĐ-CP quy định về Thương mại điện tử, Thông tư số 47/2014/TT-BCT quy định về quản lý website thương mại điện tử, Thông tư 21/2018/TT-BCT sửa đổi bổ sung Thông tư số 47/2014/TT-BCT... Ngoài ra, công cụ quản lý thuế đối với hoạt động thương mại điện tử cũng là một vấn đề rất được chú trọng và từng bước được hoàn thiện nhằm góp phần tạo cơ chế quản lý và khuyến khích hoạt động thương mại điện tử trong giai đoạn hiện nay.

Thuế là khoản thu, một biện pháp tài chính mang tính bắt buộc của nhà nước nhằm động viên nguồn thu từ các cá nhân, tổ chức để duy trì sự quản lý của nhà nước, tạo tiền đề vật chất, kỹ thuật cho sự ổn định và phát triển của xã hội. Cơ sở phát sinh nghĩa vụ nộp thuế đó là hành vi chịu thuế của cá nhân, tổ chức. Theo pháp luật Việt Nam, việc cá, nhân tổ chức thực hiện hoạt động thương mại điện tử là cơ sở của việc phát sinh nghĩa vụ thuế. Điều này được lý giải từ các cơ sở sau đây:

Thứ nhất, xét về mặt lý luận.

Thương mại điện tử là một hình thức kinh doanh nhằm mục đích sinh lợi. Để có thể tiến hành hoạt động kinh doanh, đòi hỏi phải có sự đảm bảo của nhà nước từ cơ sở hạ tầng, môi trường kinh doanh, hành lang pháp lý... Vì được thụ hưởng những giá trị đó nên cá nhân, tổ

¹ Lê Văn Thiệp (2016), *Pháp luật thương mại điện tử ở Việt Nam hiện nay*, Luận án tiến sĩ, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam - Học viện Khoa học xã hội, tr.26.

² Hiệp hội Thương mại điện tử Việt Nam, *Chỉ số thương mại điện tử Việt Nam EBI 2018*, tr.3. <http://www.vecom.vn/tai-lieu/tai-lieu-trong-nuoc/bao-cao-chi-so-thuong-mai-dien-tu-viet-nam-2018>, truy cập ngày 25/9/2019.

chức khi kinh doanh các hoạt động thương mại điện tử phải thực hiện nghĩa vụ trích nộp một phần khoản lợi nhuận có được của mình cho nhà nước để đảm bảo duy trì sự quản lý, góp phần cải thiện, phát triển cơ sở hạ tầng, kỹ thuật để tiếp tục duy trì hoạt động.

Thứ hai, xét về mặt pháp lý.

Thương mại điện tử là hoạt động phát sinh lợi nhuận cho các chủ thể thực hiện. Như vậy, hành vi này chịu sự điều tiết của thuế thu nhập doanh nghiệp nếu chủ thể thực hiện là tổ chức, thuế thu nhập cá nhân với chủ thể không phải là tổ chức. Điều này đặt ra yêu cầu về tính hiệu quả trong hoạt động quản lý thuế.

Quản lý thuế là một lĩnh vực quản lý chuyên ngành thuộc quản lý hành chính nhà nước, có thể được hiểu là việc “cơ quan nhà nước có thẩm quyền tiến hành các hoạt động nhằm thu đúng, thu đủ số tiền thuế mà những tổ chức, cá nhân có nghĩa vụ nộp vào ngân sách nhà nước nhằm đảm bảo cho việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của nhà nước”³. Như vậy, có thể xác định, hoạt động quản lý thuế được thực hiện trên ba phương diện: (i) Hoạch định chính sách về thuế, cụ thể là chính sách điều tiết thuế và chính sách quản lý; (ii) Xây dựng tổ chức bộ máy ngành thuế và đào tạo nguồn nhân lực trong hoạt động quản lý thuế; (iii) Vận dụng các phương pháp phù hợp để tác động đến nghĩa vụ nộp thuế của người nộp thuế. Để đảm bảo tính hiệu quả của hoạt động quản lý thuế, nhà nước phải thực hiện các biện pháp hoàn thiện các phương diện trên.

2. Quy định của pháp luật Việt Nam về quản lý thuế đối với hoạt động thương mại điện tử và thực tiễn áp dụng

2.1. Quy định của pháp luật Việt Nam về các loại thuế phát sinh trong hoạt động thương mại điện tử

Như đã trình bày ở trên, việc thực hiện các giao dịch thông qua phương tiện điện tử sẽ phát sinh các khoản thuế, đó là thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân (đối với chủ thể kinh doanh dựa trên hoạt động thương mại điện tử là cá nhân), thuế thu nhập doanh nghiệp (đối với chủ thể kinh doanh dựa trên hoạt động thương mại điện tử là pháp nhân), thuế tiêu thụ đặc biệt (đối với hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng chịu thuế), thuế nhập khẩu (đối với hàng hóa nhập khẩu vào Việt Nam) có thể phát sinh và các chủ thể kinh doanh dựa trên hoạt động thương mại điện tử sẽ là người có nghĩa vụ nộp các loại thuế này.

- *Thuế thu nhập cá nhân, thuế thu nhập doanh nghiệp.* Hoạt động thương mại điện tử là hoạt động sinh lợi từ việc sản xuất, kinh doanh. Như vậy, thu nhập có được từ hoạt động này là thu nhập chịu thuế (điểm a khoản 1 Điều 3 Luật Thuế thu nhập cá nhân 2007 và khoản 1 Điều 3 Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp 2008). Đối với cá nhân kinh doanh trực tuyến, họ là người phải kê khai và nộp thuế thu nhập cá nhân bởi thu nhập họ có được là thu nhập chịu thuế (nếu thu nhập bình quân trên năm trên 100 triệu đồng theo điểm b khoản 1 Điều 3 Luật

³ Trường Đại học Luật thành phố Hồ Chí Minh (2017), *Giáo trình Luật Thuế (Tái bản có bổ sung)*, NXB Hồng Đức - Hội Luật gia Việt Nam, tr.439.

Thuế Thu nhập cá nhân 2007). Đối với tổ chức thực hiện hoạt động thương mại điện tử, doanh thu của tổ chức là thu nhập chịu thuế, do đó pháp nhân có nghĩa vụ nộp thuế cho nhà nước. Đối với các cá nhân, tổ chức nước ngoài có thu nhập phát sinh trên lãnh thổ Việt Nam cũng phải chịu sự điều tiết của các sắc thuế của Việt Nam. Do đó, các cá nhân, tổ chức có nghĩa vụ nộp thuế phải thực hiện hoạt động đăng ký kê khai thuế với cơ quan nhà nước có thẩm quyền, cụ thể là chi cục thuế nơi kinh doanh theo Điều 24 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013.

- *Thuế giá trị gia tăng* là “loại thuế thu vào phần giá trị tăng thêm của hàng hóa, dịch vụ phát sinh trong quá trình sản xuất, lưu thông đến tiêu dùng”⁴. Điều 4 Luật Thuế giá trị gia tăng năm 2008 quy định “Người nộp thuế giá trị gia tăng là tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ chịu thuế giá trị gia tăng”. Như vậy, cá nhân, tổ chức bán hàng hóa thông qua loại hình thương mại điện tử tại Việt Nam làm phát sinh thuế giá trị gia tăng (làm tăng giá trị của hàng hóa trước khi đến tay người tiêu dùng) đều có nghĩa vụ kê khai và nộp thuế giá trị gia tăng.

- *Thuế nhập khẩu*. Loại thuế này phát sinh khi cá nhân, tổ chức kinh doanh trên lĩnh vực thương mại điện tử nhập khẩu hàng hóa nhằm mục đích kinh doanh. Cá nhân, tổ chức có hành vi nhập khẩu hàng hóa phải thực hiện việc kê khai hải quan cơ quan với cơ quan hải quan (chi cục hải quan).

- *Thuế tiêu thụ đặc biệt*. Cá nhân, tổ chức có hành vi kinh doanh trên lĩnh vực thương mại điện tử các loại hàng hóa thuộc đối tượng chịu thuế tiêu thụ đặc biệt, họ phải thực hiện nghĩa vụ thuế của loại thuế tiêu thụ đặc biệt theo quy định của pháp luật. Do đó, việc kê khai thuế là hoạt động có yếu tố bắt buộc.

Hiện nay, cơ quan thuế của Việt Nam có hỗ trợ các cá nhân, tổ chức có nghĩa vụ nộp thuế kê thực hiện việc khai thuế trực tuyến (thông qua cổng thông tin http://nhantokhai.gdt.gov.vn/ihtkk_nnt/home_public.jsp). Điều này cho thấy sự tiến bộ, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý thuế của nhà nước. Tuy nhiên, kê khai thuế là hoạt động dựa trên tinh thần tự giác, trung thực của chính chủ thể kê khai. Do đó, với tính chất của hoạt động thương mại điện tử nêu trên, công tác quản lý thuế trong lĩnh vực này vẫn còn nhiều hạn chế.

2.2. Thực tiễn áp dụng pháp luật về thuế đối với hoạt động thương mại điện tử

Quản lý thuế là hoạt động có tầm quan trọng chiến lược, góp phần đảm bảo nguồn thu cho ngân sách nhà nước, việc quản lý chặt chẽ hoạt động của các cá nhân, tổ chức, cũng góp phần kiểm soát sự phát triển của đất nước theo đúng chủ trương, chính sách của nhà nước.

Khảo sát của Cục Thương mại điện tử và Công nghệ thông tin về tình hình sử dụng các thiết bị di động để mua sắm qua mạng (gần 500 người tại Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh) cho kết quả 88% số người tìm kiếm thông tin về hàng hóa, dịch vụ trước khi ra quyết định

⁴ Trường Đại học Luật thành phố Hồ Chí Minh (2017), *Giáo trình Luật Thuế (Tái bản có bổ sung)*, NXB Hồng Đức - Hội Luật gia Việt Nam, tr.198.

mua hàng qua các thiết bị di động. Trong đó, 45% số người cho biết có sử dụng các thiết bị di động ít nhất 1 lần/ngày để tìm kiếm thông tin mua hàng, 24% sử dụng ít nhất 1 lần/tuần. Có 40% người dùng cho biết giá trị đơn hàng mua qua thiết bị di động thường dưới 100.000 đồng; 36% thường mua đơn hàng có giá trị từ 100.000 - 500.000 đồng; 24% người tiêu dùng chi trên 500.000 đồng cho các đơn đặt hàng qua thiết bị di động⁵. Qua khảo sát năm 2018 của Hội Doanh nghiệp hàng Việt Nam chất lượng cao, con số thống kê về số lượng người tiêu dùng chọn mua trực tuyến lên đến tăng gấp ba lần (2,7%) so với năm 2017 (0,9%)⁶. Những con số trên cho thấy tốc độ phát triển nhanh chóng của thương mại điện tử ở Việt Nam. Tuy nhiên, cơ chế quản lý thuế ở nước ta hiện nay đối với hoạt động thương mại điện tử lại được đánh giá là chưa hiệu quả, đặc biệt là đối với các hoạt động thương mại điện tử xuyên biên giới. Điều này xuất phát từ nhiều nguyên nhân khác nhau:

Thứ nhất, cơ sở pháp lý chưa được hoàn thiện. Hiện nay, các loại hình kinh doanh thương mại điện tử chưa được quy định cụ thể theo pháp luật doanh nghiệp, chẳng hạn như kinh doanh tài sản kỹ thuật số, tiền ảo... Điều này dẫn đến việc các cơ quan chức năng khó xác định được tính hợp pháp của việc kinh doanh để tiến hành điều tiết thuế. Mặc dù pháp luật quy định cá nhân, tổ chức được kinh doanh những ngành nghề mà pháp luật không cấm; tuy nhiên, pháp luật cũng không có câu trả lời cho việc các hình thức kinh doanh này có đương nhiên được phép thực hiện ở Việt Nam hay không, hay cần sự xem xét từ phía cơ quan nhà nước. Hay nói cách khác, nguồn lợi thu được từ các hoạt động này có chịu sự điều tiết bởi thuế hay không⁷. Ngoài ra, pháp luật vẫn chưa có câu trả lời cho việc xác định bản chất, mức thu nhập, công tác quản lý thuế một cách chính xác đối với hoạt động kinh doanh trong nền kinh tế chia sẻ như loại hình kinh doanh của Grab, Uber, Lalamove, Ahamove,... và những cá nhân cộng tác với họ để tiến hành điều tiết thuế (chủ yếu xác định dựa trên doanh thu, thu nhập, công tác tự kê khai của chính doanh nghiệp, cá nhân). Điều này dẫn đến khả năng thất thu thuế cho ngân sách Nhà nước. Cụ thể, năm 2017, Tổng Cục thuế đã chỉ đạo Cục Thuế TP. Hồ Chí Minh thanh tra thuế đối với Uber. Số thuế doanh nghiệp tự khai, tự nộp năm 2014 là 214 triệu đồng; năm 2015 là 1,7 tỷ đồng; năm 2016 là 7,7 tỷ đồng; 6 tháng đầu năm 2017 là 6,8 tỷ đồng. Tuy nhiên, thanh tra thuế đã xử lý số thu thực tế, theo đó tổng số thuế năm 2014 là 214 triệu đồng, năm 2015 là 2,8 tỷ đồng, năm 2016 là 13 tỷ đồng, sáu tháng đầu năm 2017 là 11,3 tỷ đồng. Chênh lệch thuế phải nộp so với kê khai năm năm 2015 là 1,1 tỷ đồng, năm 2016 là 5,3 tỷ đồng và sáu tháng đầu năm 2017 là 4,5 tỷ đồng⁸. Ngoài ra, như đã trình bày, thương mại điện tử chịu sự điều tiết bởi thuế thu nhập cá nhân, thuế thu nhập doanh nghiệp

⁵ Xem thêm: <http://tapchitaichinh.vn/tai-chinh-kinh-doanh/tai-chinh-doanh-nghiep/thuong-mai-dien-tu-dat-doanh-thu-hon-4-ti-usd-80021.html>, ngày truy cập 20/5/2019.

⁶ Nguyễn Đình Luận (2018), “Giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý giám sát hoạt động thương mại điện tử”, *Tạp chí Tài chính*, số 688, tr.9.

⁷ Phạm Đình Thi (2018), “Thuế đối với thương mại điện tử: Thực trạng và những vấn đề đặt ra”, *Tạp chí Tài chính*, số 688, tr.6.

⁸ Sông Trà (2018), “Quản lý thuế hiệu quả đối với Uber, Grab”, *Báo Nhân dân điện tử*, ngày 04/3/2018: <http://nhandan.com.vn/kinhte/item/35704602-quan-ly-thue-hieu-qua-doi-voi-uber-grab.html>, ngày truy cập: 29/5/2019.

(nếu là tổ chức), thuế giá trị gia tăng, hoặc một số sắc thuế đặc thù khác nếu có. Tuy nhiên, trong các văn bản pháp luật của từng sắc thuế này vẫn chưa có sự xuất hiện cụ thể của “thương mại điện tử”. Thiết nghĩ, đây là một thiếu sót lớn so với tầm quan trọng và mức độ ảnh hưởng ngày càng lớn của thương mại điện tử đối với nền kinh tế ở nước ta hiện nay.

Thứ hai, cơ chế kiểm soát việc kê khai thuế còn nhiều khó khăn. Pháp luật thuế cho phép đối tượng nộp thuế tự kê khai mức thu nhập, doanh thu để từ đó tính giá trị tiền thuế phải nộp. Tuy nhiên, đối với hoạt động thương mại điện tử, cơ chế để kiểm soát tính trung thực, khách quan trong việc “tự giác kê khai” vẫn chưa khả thi. Năm 2017, theo khảo sát của cơ quan thuế tại thành phố Hồ Chí Minh, có hơn 8.170 trang web và 73 trang mạng xã hội thương mại điện tử được cấp giấy phép hoạt động, còn hơn 13.500 tài khoản Facebook quảng bá sản phẩm hoặc hoạt động thương mại điện tử, song cơ quan thuế đã phát hiện hơn 575 tỷ đồng chưa kê khai thuế; đã xử lý phạt và truy thu thuế với tổng số tiền là 19,5 tỷ đồng⁹. Vấn đề này xuất phát từ sự đa dạng của loại hình kinh doanh thương mại điện tử với sự phát triển của công nghệ thông tin, ngoài các website, còn có các kênh mạng xã hội khác tạo điều kiện cho hoạt động kinh doanh trực tuyến như các ứng dụng thông minh (Grab, Foody, Lalamove, Ahamove...), các kênh Facebook, Zalo... Với sự đa dạng này, công tác giám sát kiểm tra của cơ quan quản lý còn chưa kịp thời được điều chỉnh nhằm bắt kịp sự phát triển nhanh chóng của loại hình thương mại điện tử. Điều này dẫn đến hiện trạng: hoạt động thương mại điện tử ngày càng phát triển nhưng nguồn thu cho ngân sách Nhà nước thì lại không ở mức tương xứng.

Thứ ba, công tác tuyên truyền, hỗ trợ nâng cao ý thức thực hiện nghĩa vụ nộp thuế của người dân còn chưa được chú trọng. Hiện nay, các cơ quan chức năng chỉ chú trọng nghiên cứu, nâng cao công tác kiểm soát hoạt động khai thuế, nộp thuế mà thiếu đi sự quan tâm đối với vấn đề giáo dục ý thức tự giác cho người dân, khi người dân tự giác thì cơ quan thuế cũng sẽ giảm bớt gánh nặng trong công tác quản lý của mình. Các hoạt động tập huấn khai thuế, nộp thuế chưa được nhân rộng phổ biến đến các cá nhân hoạt động tự do, kinh doanh trực tuyến, hoạt động của các kênh thông tin truyền thông chưa thực sự chú trọng đến việc tuyên truyền nâng cao ý thức tự giác của người dân xem nộp thuế là nghĩa vụ của công dân đối với tổ quốc, góp phần xây dựng Tổ quốc giàu đẹp chứ không đơn thuần là nghĩa vụ bắt buộc đối với nhà nước.

Thứ tư, cơ chế kiểm soát, quản lý hoạt động thương mại điện tử còn nhiều hạn chế. Hiện nay, các cá nhân kinh doanh trực tuyến trên các trang mạng xã hội Facebook, Zalo,... xuất hiện tương đối nhiều. Tuy nhiên, việc đăng ký, kê khai thuế đối với hoạt động kinh doanh tự do này vẫn chưa được kiểm soát một cách chặt chẽ. Các cơ quan chức năng lý giải một cách chung chung về nghĩa vụ nộp thuế trong các trường hợp trên nhưng lại chưa có một cơ chế cụ thể và một chế tài tương xứng. Điều này dẫn đến nguy cơ thất thoát một số lượng

⁹ Nguyên Quốc, *Nhiều nỗ lực thu thuế thương mại điện tử*, <http://nhandan.com.vn/tphcm/tin-chung/item/37305-102-nhieu-no-luc-thu-thue-thuong-mai-dien-tu.html>, ngày truy cập 28/5/2019.

lớn nguồn thu từ thuế. Cụ thể vào tháng 5/2017, sau khi nhận được đơn tố cáo, Chi cục Thuế quận Phú Nhuận đã xác minh tài khoản ngân hàng của cá nhân kinh doanh trên mạng Facebook, và phát hiện doanh thu thực tế trong giai đoạn 2014-2016 lên hơn 439 tỉ đồng, cơ quan này đã tiến hành phạt với mức phạt lên đến 9 tỷ đồng¹⁰. Mặc dù hiện nay việc áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong hoạt động quản lý thuế cũng đang được ứng dụng nhằm rà soát để giải quyết vấn đề trên. Tuy nhiên, cũng cần phải không ngừng cải thiện, phát triển để theo kịp với sự phát triển của nền kinh tế số.

3. Kinh nghiệm thực hiện việc kiểm soát, quản lý thuế đối với hoạt động thương mại điện tử từ một số quốc gia trên thế giới

- Tại một số quốc gia châu Âu:

Tại Đức, hoạt động quản lý thuế ứng dụng nhiều tiến bộ khoa học kỹ thuật. Họ sử dụng các phần mềm, các công cụ tìm kiếm (Xpider) để nhận diện, xác định các cá nhân, tổ chức kinh doanh thương mại điện tử nhưng không kê khai thuế, nộp thuế để xác định đối tượng nào có nghĩa vụ và đối tượng nào chưa thuộc sự điều chỉnh của pháp luật thuế.

Tại Pháp, họ cũng sử dụng các công cụ tìm kiếm để nhằm xác định được đối tượng có nghĩa vụ nộp thuế¹¹.

Bên cạnh đó, các cơ quan thuế của Đức, Pháp và một số quốc gia châu Âu khác cũng sử dụng các công cụ công nghệ để tiến hành thanh tra máy tính, thành lập các nhóm điều tra đặc biệt để giảm rủi ro liên quan đến mạng Internet. Qua đó, ta thấy các quốc gia châu Âu ứng dụng tối đa tiến bộ của công nghệ thông tin để thực hiện công tác quản lý việc kê khai, nộp thuế. Quản lý thuế trong trường hợp này không chỉ dừng lại ở việc thanh tra, kiểm soát việc kê khai, thu thuế mà còn góp phần tạo môi trường lành mạnh để phát triển thương mại điện tử.

- Đối với một số nước châu Á:

Nhật Bản sử dụng nhiều giải pháp khác nhau để đẩy mạnh hoạt động quản lý thuế: thành lập Tổ quản lý thuế đối với hoạt động thương mại điện tử, sử dụng các phần mềm, thiết bị để rà soát và kiểm tra hoạt động thương mại điện tử, phối hợp với ngân hàng trong công tác xác định thu nhập và nhận diện các nhà cung cấp dịch vụ thương mại điện tử, định kỳ tập huấn cho các kiểm tra viên¹². Từ đó, ta thấy Nhật Bản sử dụng kết hợp nhiều giải pháp để đảm bảo hiệu quả quản lý thuế, ứng dụng công nghệ một cách tối ưu, phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý.

¹⁰ Ph.Nhung - Tr.Nguyễn, “Ngành thuế đã gửi hàng chục ngàn thư mời đến người kinh doanh online”, Báo Người lao động, <https://nld.com.vn/kinh-te/nganh-thue-da-gui-hang-chuc-ngan-thu-moi-den-nguoi-kinh-doanh-online-2018-0809201047483.htm>, ngày truy cập 29/5/2019.

¹¹ Lê Quang Thuận, Trần Thị Hà, *Quản lý thuế thương mại điện tử tại một số nước và kinh nghiệm cho Việt Nam*, <http://tapchitaichinh.vn/nghien-cuu-trao-doi/nghien-cuu-dieu-tra/quan-ly-thue-thuong-mai-dien-tu-tai-mot-so-nuoc-va-kinh-nghiem-cho-viet-nam-145776.html>, ngày truy cập 20/5/2019.

¹² Lê Quang Thuận, Trần Thị Hà, *Quản lý thuế thương mại điện tử tại một số nước và kinh nghiệm cho Việt Nam*, <http://tapchitaichinh.vn/nghien-cuu-trao-doi/nghien-cuu-dieu-tra/quan-ly-thue-thuong-mai-dien-tu-tai-mot-so-nuoc-va-kinh-nghiem-cho-viet-nam-145776.html>, ngày truy cập 20/5/2019.

Trung Quốc cũng là một quốc gia châu Á có hoạt động thương mại điện tử phát triển mạnh. Để thực hiện hoạt động quản lý thuế của mình, cơ quan chức năng đã yêu cầu người dân kinh doanh online mở cửa hàng trực tuyến phải đăng ký thuế và nộp thuế, cung cấp tên thật và chứng minh thư cho website nơi họ mở cửa hàng trực tuyến. Bên cạnh đó, Trung Quốc còn đẩy mạnh việc quản lý thuế đối với hoạt động xuất nhập khẩu với hình thức thương mại điện tử bằng cách áp dụng nhiều biện pháp khác nhau, trong đó có việc hoàn thiện quy định của pháp luật về thuế. Theo đó, “quy định về hoàn thuế, miễn thuế giá trị gia tăng, thuế tiêu thụ đặc biệt dành cho hàng xuất khẩu của những doanh nghiệp bán lẻ thương mại điện tử nếu đáp ứng được những điều kiện”¹³. Như vậy, Trung Quốc xem thương mại điện tử là một lĩnh vực đặc thù theo quy định của pháp luật thuế, xây dựng khung pháp lý cụ thể dành cho hoạt động này.

Hàn Quốc là một cường quốc về công nghệ thông tin và là quốc gia có hoạt động thương mại điện tử phát triển. Để quản lý thuế, chính phủ Hàn Quốc đã áp dụng nhiều biện pháp khác nhau: đơn giản hóa quy trình đăng ký kinh doanh, theo đó “các đơn vị kinh doanh có thể tải mẫu đăng ký trên trang điện tử” và “nộp thông qua thư điện tử email”¹⁴; thực hiện các biện pháp phạt nếu chưa nộp thuế; xây dựng hệ thống phân tích và giám sát 24/7; lập các nhóm chuyên trách thương mại điện tử để thu thập thông tin và phục vụ hoạt động quản lý của nhà nước.

- *Tại Hoa Kỳ:*

Sở Thuế vụ Mỹ (IRS) là cơ quan phụ trách việc quản lý thuế đã sử dụng giải pháp tuyên truyền, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật thuế của người dân và đẩy mạnh việc hỗ trợ việc nộp thuế bằng nhiều hình thức:

+ Phối hợp với các cơ quan báo chí đăng tải nội dung về thuế cung cấp thông tin cho người dân.

+ Tuyên truyền thông qua loại hình quảng cáo, sản xuất các chương trình nhằm thông tin đến người dân.

+ Tiếp xúc trực tiếp với người dân, tư vấn thuế và hỗ trợ người dân thông qua các dịch vụ online...¹⁵.

Với công tác đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, hỗ trợ người dân trong việc nộp thuế, hoạt động quản lý thuế tại Mỹ đem lại hiệu quả cao. Đây được xem là hình thức thực hiện xã hội hóa quản lý thuế ở Mỹ.

¹³ Phạm Thái Hà (2017), “Kinh nghiệm quản lý thuế trong kinh doanh Thương mại điện tử tại một số nước”, *Tạp chí Tài chính*, số 666, tr.70.

¹⁴ Phạm Thái Hà (2017), “Kinh nghiệm quản lý thuế trong kinh doanh Thương mại điện tử tại một số nước”, *Tạp chí Tài chính*, số 666, tr.68.

¹⁵ Xem thêm *Kinh nghiệm thực hiện xã hội hóa quản lý thuế ở Mỹ*, <http://ttbd.gov.vn/Home/Default.aspx?portalid=52&tabid=108&catid=434&distid=3895>, ngày truy cập 20/5/2019.

4. Một số kiến nghị hoàn thiện pháp luật và thực hiện có hiệu quả pháp luật về quản lý đối với hoạt động thương mại điện tử ở Việt Nam

Hiện nay, Luật Quản lý thuế về cơ bản đã tạo nền tảng cho hoạt động xây dựng các cơ chế, giải pháp để nâng cao hiệu quả quản lý thuế ở nước ta. Tuy nhiên, với vai trò là một đạo luật, Luật Quản lý thuế vẫn chưa có sự quy định cụ thể đối với hoạt động thương mại điện tử vốn được xem là hoạt động đặc thù. Do đó, đòi hỏi ta cần xây dựng một cơ chế pháp lý, “hoàn thiện các chính sách quản lý hoạt động giao dịch điện tử”¹⁶ nhằm khắc phục được những hạn chế hiện nay, đồng thời thúc đẩy sự phát triển của giao dịch thương mại điện tử.

Thứ nhất, cần quy định mang tính bắt buộc việc đăng ký cung cấp thông tin về hoạt động kinh doanh trực tuyến.

Theo đó, bất kỳ cá nhân, tổ chức có thực hiện hoạt động kinh doanh trực tuyến đều phải tiến hành đăng ký cung cấp thông tin về hoạt động kinh doanh trực tuyến của mình với cơ quan chức năng, không phân biệt quy mô, loại hình kinh doanh. Hình thức đăng ký linh hoạt thông qua các website quản lý thuế thương mại điện tử (website đặc thù). Các cá nhân, tổ chức không cần đến cơ quan thuế để thực hiện các thủ tục hành chính vẫn có thể tiến hành đăng ký kinh doanh. Đây được xem là giải pháp đảm bảo sự quản lý của nhà nước đối với hoạt động thương mại điện tử, cá nhân, tổ chức được tự do kinh doanh nhưng trong khuôn khổ pháp luật, điều này không hạn chế quyền của cá nhân, tổ chức mà là giải pháp để có thể đảm bảo quyền, lợi ích của tổ chức, để nhà nước có cơ chế bảo vệ chủ thể kinh doanh tránh khỏi các rủi ro có thể phát sinh từ hoạt động kinh doanh “chui”.

Đồng thời, đây cũng là một kênh thông tin để quản lý thu nhập chịu thuế của cá nhân, tổ chức. Từ cơ sở dữ liệu này, nhà nước biết được cá nhân, tổ chức nào đang thực hiện hoạt động thương mại điện tử, để từ đó có cơ chế quản lý, kiểm soát. Nếu doanh thu từ hoạt động kinh doanh đạt mức phải chịu thuế thì cơ quan chức năng có nghĩa vụ thông báo về việc nộp thuế cho cá nhân, tổ chức đó. Nếu kinh doanh thua lỗ, nhà nước có thể có cơ chế hoàn thuế hoặc các biện pháp hỗ trợ, khuyến khích tương ứng. Nếu cá nhân, tổ chức không tiến hành đăng ký kinh doanh, nộp thuế thì sẽ phải chịu các chế tài tương ứng. Để đảm bảo biện pháp này được thực thi hiệu quả, cơ quan thuế phải xây dựng được các công cụ quản lý hiện đại, ứng dụng công nghệ thông tin một cách triệt để, có thể lấy kinh nghiệm từ các quốc gia châu Âu trong công tác thanh tra, kiểm soát hoạt động thương mại điện tử.

Thứ hai, cần bổ sung các quy định về thuế đối với hoạt động thương mại điện tử trong các văn bản cụ thể của từng sắc thuế: thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân, thuế giá trị gia tăng...

Thương mại điện tử ở Việt Nam đang phát triển một cách nhanh chóng và chiếm một vị trí quan trọng trong nền kinh tế. Đây là hoạt động có tính chất đặc thù, là đặc trưng của nền

¹⁶ Nguyễn Đình Luận (2018), “Giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý giám sát hoạt động thương mại điện tử”, *Tạp chí Tài chính*, số 688, tr.10.

kinh tế với sự phát triển vượt bậc của khoa học công nghệ. Do đó, việc bổ sung các quy định dành riêng cho hoạt động này là một yêu cầu khách quan, phù hợp với thực tế, đặc biệt là trong lĩnh vực thuế. Thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân, thuế giá trị gia tăng là các sắc thuế điều tiết đối với hoạt động này, tuy nhiên vẫn chưa có một quy định cụ thể, chi tiết về thương mại điện tử. Do đó, sự bổ sung là yêu cầu tất yếu góp phần hoàn thiện cơ chế pháp lý cho hoạt động quản lý thuế.

Thứ ba, cần quy định về cơ chế xử lý đối với hành vi không sử dụng hóa đơn điện tử trong các giao dịch thương mại của chủ thể thuộc diện bắt buộc sử dụng hóa đơn điện tử.

Một trong những nguyên nhân dẫn đến cơ chế quản lý thuế còn nhiều bất cập là do việc sử dụng hóa đơn điện tử còn chưa thực sự phổ biến. Theo số liệu thống kê, tại Việt Nam có đến 91,8% các giao dịch sử dụng hóa đơn giấy¹⁷. Điều này trở thành một thách thức lớn trong công tác kiểm soát thu nhập của các cá nhân, tổ chức kinh doanh. Trong việc ứng dụng công nghệ thông tin của các giao dịch điện tử, việc sử dụng hóa đơn điện tử cùng chữ ký số là một yêu cầu tất yếu. Do đó, việc quy định bắt buộc trong các giao dịch điện tử phải có hóa đơn điện tử, chữ ký số là phù hợp với thực tiễn khách quan. Bên cạnh đó, quy định này góp phần tạo thuận lợi cho hoạt động quản lý thuế, đồng thời, đơn giản và hiện đại hóa các thủ tục mua bán hàng hóa giữa các bên, phù hợp với nền kinh tế số hiện nay. Nghị định số 119/2018/NĐ-CP đã quy định “Hộ, cá nhân kinh doanh thực hiện sổ sách kế toán, sử dụng thường xuyên từ 10 lao động trở lên và có doanh thu năm trước liền kề từ 03 (ba) tỷ đồng trở lên trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản, công nghiệp, xây dựng hoặc có doanh thu năm trước liền kề từ 10 (mười) tỷ đồng trở lên trong lĩnh vực thương mại, dịch vụ phải sử dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ, không phân biệt giá trị từng lần bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ. Hộ, cá nhân kinh doanh không thuộc diện bắt buộc nhưng có thực hiện sổ sách kế toán, có yêu cầu thì cũng được áp dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế theo quy định”¹⁸. Tuy nhiên, Nghị định lại chưa nêu rõ cơ chế xử lý đối với hành vi vi phạm, liệu doanh nghiệp, hộ gia đình, cá nhân kinh doanh không áp dụng hóa đơn điện tử sẽ bị xử lý như thế nào, mức phạt ra sao? Thiết nghĩ, để một giải pháp pháp lý được hoàn thiện, chế tài xử lý cần được quy định rõ ràng, cụ thể.

Thứ tư, tăng cường công tác phổ biến pháp luật về thuế nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm của từng cá nhân, tổ chức đối với hoạt động nộp thuế.

Hoạt động quản lý thuế không phải chỉ áp dụng các hình thức chế tài, bắt buộc từ phía cơ quan nhà nước. Để đảm bảo hoạt động này có hiệu quả tối ưu đòi hỏi phải có sự ý thức,

¹⁷ Xem thêm Hoài Thu, *Những vướng mắc trong công tác quản lý thuế đối với giao dịch thương mại điện tử*: http://www.mof.gov.vn/webcenter/portal/mthanhtra/r/m/pthtitoho/pthtitoho_chitiet?dDocName=UCMTMP119987&dID=124690&_afrLoop=26627032205625049#!%40%40%3F_afrLoop%3D26627032205625049%26centerWidth%3D100%2525%26dDocName%3DUCMTMP119987%26dID%3D124690%26leftWidth%3D0%2525%26rightWidth%3D0%2525%26showFooter%3Dfalse%26showHeader%3Dfalse%26_adf.ctrl-state%3Dk54si33ku_4, ngày truy cập 20/5/2019.

¹⁸ Khoản 4 Điều 12 Nghị định 119/2018/NĐ-CP.

phối hợp từ chính những người nộp thuế. Điều này đòi hỏi công tác giáo dục pháp luật về thuế, nâng cao ý thức tự giác chấp hành nghĩa vụ thuế của người dân phải được chú trọng, nâng cao. Các biện pháp giáo dục cần có sự phong phú, đa dạng: tuyên truyền tại các trường học, lồng ghép vào nội dung giảng dạy giáo dục công dân, tuyên truyền qua các bản tin, báo chí, nêu gương...

Thứ năm, đưa ra một số biện pháp hỗ trợ trong việc thực hiện nghĩa vụ nộp thuế của cá nhân, tổ chức.

Kinh nghiệm từ Mỹ, Hàn Quốc cho thấy việc áp dụng các biện pháp hỗ trợ việc nộp thuế của người dân đem lại hiệu quả rất lớn đối với công tác quản lý thuế. Đơn giản hóa các thủ tục khai thuế, nộp thuế; ứng dụng công nghệ thông tin để hỗ trợ hoạt động này là giải pháp hữu hiệu, cần thiết được áp dụng, phát triển. Hiện nay, tại Việt Nam cũng đang ứng dụng cách thức này, do đó yêu cầu đặt ra là cần có sự hoàn thiện trong việc triển khai thực hiện, kết hợp với công tác giáo dục nâng cao ý thức, kiến thức về thuế để đảm bảo sự hiệu quả. Ngoài ra, Việt Nam cần phát triển các hệ thống hỗ trợ, tư vấn về thuế miễn phí cho người dân. Hiệu quả của hoạt động này đòi hỏi việc tư vấn phải có sự chủ động của cơ quan chức năng, điều này có nghĩa các “tư vấn viên” phải chủ động thường xuyên liên hệ với các cá nhân kinh doanh trực tuyến (có thông tin từ việc đăng ký cung cấp thông tin về hoạt động kinh doanh trực tuyến) thông qua email hoặc liên lạc trực tiếp nhằm cung cấp các thông tin, cách thức về đăng ký, khai thuế, hướng dẫn tư vấn các vấn đề khác theo yêu cầu của cá nhân đó. Đây không chỉ là hình thức hỗ trợ việc nộp thuế mà còn là cách để cơ quan quản lý thuế nhắc nhở, thông tin về việc nộp thuế cho các cá nhân kinh doanh trực tuyến.

Thứ sáu, đẩy mạnh, đổi mới công tác thanh tra, kiểm tra thuế, có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan: Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Công an, Ngân hàng Nhà nước, ...

Luật Quản lý thuế có quy định về hoạt động thanh tra, kiểm tra thuế, tuy nhiên các quy định vẫn còn chung chung, chưa cụ thể và chưa đầy đủ. Việc kiểm tra quá trình kê khai, nộp thuế phải được tiến hành thường xuyên để kịp thời phát hiện các vi phạm pháp luật thuế. Để đảm bảo việc thực hiện giải pháp này, cần có một đội ngũ chuyên nghiệp đặc thù quản lý đối với lĩnh vực thương mại điện tử. Việc thanh tra thuế đối với hoạt động thương mại điện tử có thể mở rộng đối tượng với những cá nhân kinh doanh thương mại điện tử có đăng ký thông tin về hoạt động của mình khi xét thấy có dấu hiệu vi phạm pháp luật về thuế, để kịp thời xử lý trường hợp vi phạm, răn đe với các đối tượng có hành vi trốn thuế. Bên cạnh đó, việc đầu tư ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ hiện đại trong công tác quản lý thuế là một yêu cầu không thể thiếu trong lĩnh vực thương mại điện tử.

Ngoài ra, sự hiệu quả của hoạt động quản lý thuế đối với lĩnh vực thương mại điện tử còn phụ thuộc vào việc phối hợp chặt chẽ từ các cơ quan chuyên môn khác: Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Công an, Ngân hàng Nhà nước. Trong trường hợp có đầy đủ yếu tố chứng minh khả năng vi phạm pháp luật thuế trong lĩnh vực thương mại điện tử của cá nhân, tổ chức, cơ quan quản lý thuế được quyền yêu cầu các cơ quan chuyên môn khác cung cấp thông

tin về tình hình thu nhập, hoạt động thương mại điện tử của các đối tượng trên. Quy định này sẽ tạo cơ chế giám sát chặt chẽ trong hoạt động quản lý thuế.

Thứ bảy, cụ thể hóa và nâng mức chế tài đối với các vi phạm pháp luật về thuế trong lĩnh vực thương mại điện tử

Xử phạt vi phạm là một hình thức chế tài để xử lý các vi phạm pháp luật về thuế, răn đe các chủ thể khác trong nền kinh tế. Hoạt động thương mại điện tử ở nước ta rất phát triển, song nguồn thu thuế từ hoạt động này được đánh giá là chưa tương xứng với sự phát triển đó. Điều này là một minh chứng cho thấy sự vi phạm pháp luật thuế trong lĩnh vực thương mại điện tử là có xảy ra với số lượng không nhỏ. Luật Quản lý thuế quy định về các hành vi vi phạm pháp luật thuế, song thương mại điện tử là lĩnh vực đặc thù, đòi hỏi cần có sự quy định cụ thể chế tài, cách thức xử phạt, mức phạt để tăng hiệu quả răn đe, giáo dục, tuyên truyền.

5. Kết luận

Tại Việt Nam, thương mại điện tử đang ngày càng phát triển nhanh chóng, có tiềm năng đem lại nguồn thu đáng kể cho ngân sách nhà nước. Tuy nhiên, công tác quản lý thuế vẫn còn nhiều điều bất cập. Thương mại điện tử là lĩnh vực đặc thù của nền kinh tế số, để nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý thuế đòi hỏi cần có sự kết hợp nhiều giải pháp: điều chỉnh cơ chế pháp lý, đổi mới công tác quản lý, đẩy mạnh công tác giáo dục và khai thác, ứng dụng tối đa sự phát triển của công nghệ thông tin. Để thực hiện điều này, đòi hỏi phải có sự nỗ lực đáng kể của các cơ quan chức năng, thái độ tích cực, tự giác của người dân.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Phạm Thái Hà (2017), “Kinh nghiệm quản lý thuế trong kinh doanh thương mại điện tử tại một số nước”, *Tạp chí Tài chính*, số 666.
2. Hiệp hội Thương mại điện tử Việt Nam, *Chỉ số thương mại điện tử Việt Nam EBI 2018*, tr.3, <http://www.vecom.vn/tai-lieu/tai-lieu-trong-nuoc/bao-cao-chi-so-thuong-mai-dien-tu-viet-nam-2018>, truy cập ngày 25/9/2019.
3. Nguyễn Đình Luận (2018), *Giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý giám sát hoạt động Thương mại điện tử*, *Tạp chí Tài chính*, số 688.
4. Ph.Nhung - Tr.Nguyễn, *Ngành thuế đã gửi hàng chục ngàn thư mời đến người kinh doanh online*, Báo Người Lao động: <https://nld.com.vn/kinh-te/nganh-thue-da-gui-hang-chuc-ngan-thu-moi-den-nguoi-kinh-doanh-online-20180809201047483.htm>, ngày truy cập 29/5/2019.
5. Nguyễn Quốc, *Nhiều nỗ lực thu thuế thương mại điện tử*, <http://nhandan.com.vn/tphcm/tin-chung/item/37305102-nhieu-no-luc-thu-thue-thuong-mai-dien-tu.html>, ngày truy cập 28/5/2019.
6. Trương Huỳnh Thắng (2018), “Hành lang pháp lý hỗ trợ công tác quản lý thuế đối với hoạt động Thương mại điện tử”, *Tạp chí Tài chính*, số 688.

7. Phạm Đình Thi (2018), “Thuế đối với Thương mại điện tử: Thực trạng và những vấn đề đặt ra”, *Tạp chí Tài chính*, số 688.

8. Lê Văn Thiệp (2016), *Pháp luật thương mại điện tử ở Việt Nam hiện nay*, Luận án tiến sĩ, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam - Học viện Khoa học xã hội.

9. Hoài Thu, *Những vướng mắc trong công tác quản lý thuế đối với giao dịch thương mại điện tử*, http://www.mof.gov.vn/webcenter/portal/mthanhtra/r/m/pthtitohto/pthtitohto_chitiet?dDocName=UCMTMP119987&dID=124690&_afrLoop=26627032205625049#!%40%40%3F_afrLoop%3D26627032205625049%26centerWidth%3D100%2525%26dDocName%3DUCMTMP119987%26dID%3D124690%26leftWidth%3D0%2525%26rightWidth%3D0%2525%26showFooter%3Dfalse%26showHeader%3Dfalse%26_adf.ctrl-state%3Dk54si33ku_4, ngày truy cập 20/5/2019.

10. Lê Quang Thuận, Trần Thị Hà, *Quản lý thuế thương mại điện tử tại một số nước và kinh nghiệm cho Việt Nam*, <http://tapchitaichinh.vn/nghien-cuu-trao-doi/nghien-cuu-dieu-tra/quan-ly-thue-thuong-mai-dien-tu-tai-mot-so-nuoc-va-kinh-nghiem-cho-viet-nam-145776.html>, ngày truy cập 20/5/2019.

11. Sông Trà (2018), “Quản lý thuế hiệu quả đối với Uber”, *Grab, Báo Nhân dân điện tử*, ngày 04/3/2018, <http://nhandan.com.vn/kinhte/item/35704602-quan-ly-thue-hieu-qua-doi-voi-ubcr-grab.html>, ngày truy cập 29/5/2019.

12. Trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh (2017), *Giáo trình Luật Thuế (tái bản có bổ sung)*, NXB Hồng Đức - Hội Luật gia Việt Nam.

13. <http://tapchitaichinh.vn/tai-chinh-kinh-doanh/tai-chinh-doanh-nghiep/thuong-mai-dien-tu-dat-doanh-thu-hon-4-ti-usd-80021.html>, ngày truy cập 20/5/2019.